

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUYỀN MỘC  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HS-ST  
Ngày: 25-11-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duy.

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga.

2. Bà Hoàng Thị Kim Ngân.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với:

Đoàn P, sinh năm 1991 tại Quảng Trị; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 11, ấp B, xã K, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Đoàn P1 và mẹ là Võ Thị M; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 05 người con; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 07/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 27/4/2018 và đã nộp xong án phí hình sự.

Bị bắt ngày 02/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc. “Có mặt”

*Bị hại:* Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp B, xã K, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.  
“Vắng mặt”

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Võ Thị M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp B, xã K, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.  
“Có mặt”

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 26/3/2020, Đoàn P điều khiển xe mô tô biển số 72G1-650.86 đến ấp BM, xã K gặp Nguyễn Anh T (Tên thường gọi là Út lùn) thì T nhờ P chở về nhà. Trên đường đi T rủ P tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, P đồng ý và nói với T bên nhà bác của P (bà Đoàn Thị L) có chiếc Ti vi mà không có người ở nhà. P chở T tới nhà bà Đoàn Thị L ở ấp B, xã K thấy nhà khóa cửa, P lấy trong cốp xe ra 01 tua vít đưa cho T cạy khóa cửa, sau khi mở được cửa cả hai vào trong nhà, P tới tháo chiếc Ti vi hiệu DARLING, 32 inch treo trên tường, còn T đi xung quanh nhà để tìm kiếm tài sản nhưng không có gì. Sau đó T ra xe đứng đợi, P ôm Ti vi ra ngoài theo cửa sau, lên xe cùng T đi đến tiệm điện tử Hoàng S ở ấp Thanh Bình 1, xã K gặp ông Đoàn Ngọc S để bán Ti vi nhưng ông S không mua. Lúc này T nói P đứng đợi để T chạy đi tìm người mua, nhưng chờ thấy lâu nên P gửi Ti vi lại tiệm ông S để đi tìm thì gặp T ở gần nhà. T chở P tới nhà ông Đặng Tấn Q, sau đó đưa xe cho P đi chở Ti vi về nhà ông Q thử thấy lên điện, P nói bán cho ông Q giá 1.500.000 đồng nhưng ông Q không mua. Lúc này anh họ P là Lê Cao S1 đến, biết P lấy trộm Ti vi nên dùng tay tát vào mặt P rồi đưa Ti vi đến Công an xã K trình báo và giao nộp.

Tại Cơ quan điều tra P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Xuyên Mộc kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án 01 Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 trị giá 3.729.500 đồng.

Về vật chứng: Sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là bà Đoàn Thị L 01 Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2.

Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô biển số 72G1-650.86, màu xanh – đen, số khung: RL1DCH3L1AA513102, số máy VZS152FMH513102 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 044994 mang tên Đoàn P, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đoàn Thị L đã nhận lại tài sản của mình là 01 Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2, không yêu cầu gì thêm trong vụ án.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố Đoàn P tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đoàn P như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn P mức án từ 10 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2 đã xử lý xong, đề nghị không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô biển số 72G1-650.86, màu xanh – đen thuộc sở hữu của bị cáo, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước cùng với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Đối với Nguyễn Anh T sau khi vụ việc bị phát hiện đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tách ra để điều tra, xử lý sau.

Đối với ông Đoàn Ngọc S và ông Đặng Tấn Q không biết Ti vi bị cáo mang đến bán là do trộm cắp mà có và không mua Ti vi trên nên không xem xét, xử lý đối với ông S và ông Q.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đoàn P tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 26/3/2020, Đoàn P cùng với Nguyễn Anh T có hành vi cạy khóa cửa vào nhà bà Đoàn Thị L ở ấp B, xã K, huyện Xuyên Mộc lén lút chiếm đoạt 01 Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2, trị giá 3.729.500 đồng (Ba triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Sau khi sự việc bị phát hiện Nguyễn Anh T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đang truy tìm nhưng chưa có kết quả.

Hành vi của Đoàn P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố Đoàn P tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi, coi thường pháp luật nên

cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng được đưa đi cải tạo, giáo dục nhưng không rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt, có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 47/2017/HS-ST ngày 07/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt bị cáo 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành án xong ngày 27/4/2018 đến ngày 26/3/2020 phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị không xem xét về trách nhiệm dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Ti vi hiệu DARLING, 32 inch, model: 32HD955T2, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là bà Đoàn Thị L, sau khi nhận lại tài sản bà L không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô biển số 72G1-650.86, màu xanh – đen, nhãn hiệu WAVETHAIS, số khung: H3L1AA513102, số máy 152FMH513102 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 044994 mang tên Đoàn P. Xét thấy xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trên thuộc sở hữu của bị cáo và là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với Nguyễn Anh T có hành vi cùng với Đoàn P chiếm đoạt tài sản của bị hại, nhưng sau khi vụ việc bị phát hiện T đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tách vụ án để điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[8]. Đối với ông Đoàn Ngọc S và ông Đặng Tấn Q không biết Ti vi bị cáo mang đến bán là do trộm cắp mà có và không mua Ti vi trên nên không xem xét, xử lý hình sự đối với ông S và ông Q là đúng quy định.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Đoàn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đoàn P: 10 (Mười) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe mô tô biển số 72G1-650.86, màu xanh – đen, số khung H3L1AA513102, số máy 152FMH513102, nhãn hiệu WAVETHAIS và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 044994 mang tên Đoàn P.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 08/BB ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa Công an huyện Xuyên Mộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Đoàn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự Pc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Duy**